TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VẠN NINH** **TỈNH KHÁNH HÒA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 31/2023/HNGĐ-ST
Ngày 28 tháng 8 năm 2023
V/v: Ly hôn.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VẠN NINH - TỈNH KHÁNH HÒA

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà : Ông Nguyễn Ngọc Ảnh

- Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Thạch Nguyễn Mai Thiện Bảo

2. Ông Lê Hồng Ngôn

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Quý Võ - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa *tham gia phiên tòa:* Ông Phạm Tiến Huynh - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 20/2023/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 02 năm 2023, về việc "Ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 28/2023/QĐST-HNGĐ ngày 02 tháng 8 năm 2023, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Kim D - sinh năm 1979; Trú tại: Thôn Tng 1, xã V, huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa. Có mặt.

2. Bị đơn: Ông Nguyễn Đức L - sinh năm 1978; Trú tại: Thôn T, xã V, huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Trong đơn khởi kiện gửi đến Tòa án ngày 15/12/2022, lời khai tiếp theo và tại phiên tòa, nguyên đơn bà Nguyễn Thị Kim Duyên trình bày:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Kim D và ông Nguyễn Đức L tự nguyện kết hôn năm 1999, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Vạn Thắng, huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa, được cấp giấy chứng nhận kết hôn số 01, cấp ngày 30/01/1999.

Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc thì đến năm 2022 phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do giữa vợ chồng có nhiều bất đồng về quan điểm

sống, tính tình vợ chồng không hợp, không tin tưởng, không tôn trọng lẫn nhau nên giữa vợ chồng thường xảy ra xích mích, cãi vã. ông L thường xuyên uống rượu bia không quan tâm chăm sóc gia đình nên vợ chồng kình cải nhau. Bà D nhiều lần khuyên bảo ông L nhưng ông L không nghe và mâu thuẫn vợ chồng ngày càng gay gắt. Hiện nay vợ chồng sống chung nhà nhưng mạnh ai nấy sống, không ai quan tâm gì đến ai. Bà D xác định tình cảm vợ chồng không còn và yêu cầu xin được ly hôn với ông Nguyễn Đức L.

Tại phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim D yêu cầu Tòa án giải quyết: Cho bà D được ly hôn với ông Nguyễn Đức L.

- Về con chung: Vợ chồng có 03 (ba) con chung là: Nguyễn Thị Hiền D - sinh ngày 18/6/2000, Nguyễn Thị Kiều M - sinh ngày 12/8/2002 và Nguyễn Minh T - sinh ngày 21/01/2005. Hiện nay các con chung đều đã trưởng thành (trên 18 tuổi) có đầy đủ năng lực hành vi dân sự.

Tại phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim D không yêu cầu Tòa án giải quyết về việc nuôi con chung và cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung: Tại phiên tòa, bà D không yêu cầu Tòa án giải quyết.

+ Về nợ chung: Tại phiên tòa, bà D xác nhận vợ chồng không có nợ chung của ai, không ai nợ vợ chồng .

* Trong quá trình giải quyết vụ án, Toà án đã nhiều lần triệu tập hợp lệ đối với bị đơn là ông Nguyễn Đức L để trình bày ý kiến về việc bà Nguyễn Thị Kim D khởi kiện, tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, tham gia phiên tòa nhưng ông L đều không có mặt nên Toà án không lấy được lời khai của ông L, không tiến hành hòa giải được.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vạn Ninh phát biểu ý kiến như sau: Trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý vụ án đến nay, Thẩm phán đã thực hiện đúng nội dung quy định tại Điều 48 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng quy định về phiên tòa sơ thẩm; nguyên đơn đã thực hiện đúng quy định tại các Điều 70, 71 và Điều 234 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Đề nghị Tòa án chấp nhận các yêu cầu của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bà Nguyễn Thị Kim D yêu cầu ly hôn với ông Nguyễn Đức L, trú tại thôn T, xã V, huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa, nên căn cứ theo khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự thì đây là vụ án hôn nhân và gia đình tranh chấp về ly hôn thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa. Bị đơn

ông Nguyễn Đức L đã được Tòa án nhân dân huyện Vạn Ninh triệu tập hợp lệ đến phiên tòa xét xử lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt, theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt ông Nguyễn Đức L.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Mặc dù bị đơn ông Nguyễn Đức L vắng mặt tại phiên tòa (vắng mặt lần thứ 2), nhưng căn cứ vào lời khai của nguyên đơn bà Nguyễn Thị Kim D và các chứng cứ đã thu thập được thì việc kết hôn giữa bà Nguyễn Thị Kim D và ông Nguyễn Đức L là tự nguyện, đăng ký kết hôn số 01, cấp ngày 30/01/1999 tại Ủy ban nhân dân xã Vạn Thắng, huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa, nên quan hệ hôn nhân giữa bà Nguyễn Thị Kim D và ông Nguyễn Đức L là hợp pháp.

Vợ chồng bà Nguyễn Thị Kim Duyên và ông Nguyễn Đức L thực tế không sống chung với nhau, không ai quan tâm, chăm sóc cho ai, chứng tỏ giữa hai bên đã xảy ra mâu thuẫn nhưng cả hai người không tìm được giải pháp nào để tiếp tục sống chung với nhau, xây dựng hạnh phúc gia đình. Quá trình giải quyết vụ án, Toà án đã nhiều lần triệu tập ông Nguyễn Đức L đến Tòa để giải quyết ly hôn giữa hai người nhưng ông Nguyễn Đức L đều không có mặt, điều này chứng tỏ ông Nguyễn Đức L không còn quan tâm gì về quan hệ hôn nhân này nữa; nên có cơ sở để xác định tình trạng hôn nhân giữa hai người đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Vì vậy, việc bà Nguyễn Thị Kim D yêu cầu Tòa án giải quyết được ly hôn với ông Nguyễn Đức L là có căn cứ, phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình, nên chấp nhận yêu cầu này của bà Nguyễn Thị Kim D.

[3] Về con chung và cấp dưỡng nuôi con chung: Vợ chồng có 03 (ba) con chung là: Nguyễn Thị Hiền D - sinh ngày 18/6/2000, Nguyễn Thị Kiều M - sinh ngày 12/8/2002 và Nguyễn Minh T - sinh ngày 21/01/2005. Hiện nay các con chung đều đã trưởng thành (trên 18 tuổi) có đầy đủ năng lực hành vi dân sự. Bà Nguyễn Thị Kim D không yêu cầu Tòa án giải quyết về việc nuôi con chung và cấp dưỡng nuôi con chung .

[4] Về tài sản chung: Bà Nguyễn Thị Kim D không yêu cầu Tòa án giải quyết.

+ Nợ chung: Bà Nguyễn Thị Kim D xác nhận vợ chồng không nợ chung của ai, không ai nợ chung của vợ chồng.

[5] Bị đơn ông Nguyễn Đức L mặc dù đã được Tòa án thông báo, triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng đều không đến Tòa án để trình bày ý kiến về việc kiện của nguyên đơn và cũng không hoà giải được vụ án. Vì vậy, không có cơ sở để giải quyết yêu cầu của ông Nguyễn Đức L.

[6] Về án phí: Bà Nguyễn Thị Kim D phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, án phí cấp dưỡng nuôi con chung theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227; Điều 271; Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

1 -Về quan hệ hôn nhân: Cho bà Nguyễn Thị Kim D và ông Nguyễn Đức L được ly hôn.

2. Về con chung và cấp dưỡng nuôi con chung: Bà Nguyễn Thị Kim D không yêu cầu Tòa án giải quyết, vì các con chung là: Nguyễn Thị Hiền D - sinh ngày 18/6/2000, Nguyễn Thị Kiều M - sinh ngày 12/8/2002 và Nguyễn Minh - sinh ngày 21/01/2005, đều đã trưởng thành (trên 18 tuổi) có đầy đủ năng lực hành vi dân sự.

3- Về tài sản chung: Bà Nguyễn Thị Kim D không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4 - Về án phí: Bà Nguyễn Thị Kim D phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 300.000đồng (ba trăm nghìn đồng) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm đã nộp là 300.000đồng (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2022/0001707 ngày 01 tháng 02 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vạn Ninh; bà D đã nộp đủ án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

5 - Quyền kháng cáo của nguyên đơn là 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; quyền kháng cáo của bị đơn là 15 ngày kể từ ngày bản án được giao hoặc được tống đạt hợp lệ để yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh Khánh Hoà xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND tỉnh Khánh Hoà;
- VKSND huyện Vạn Ninh ;
- Chi cục THA huyện Vạn Ninh;
(Sau khi án có hiệu lực pháp luật)
- Ủy ban nhân dân xã Vạn Thắng;
- Các đương sự;
- Lưu vụ án;
- Lưu hồ sơ.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nguyễn Ngọc Ảnh